

# PHIÊN GÁC ĐÊM XUÂN

*ca*  
nguyễn văn đông

*hahara*



HỖ TỬ SĨ KIM - CƯỜNG

VIỆT NHẠC TINH HOÀ MIỀN NAM  
số 10, 4012 (hàng ngang) - HANOI





# PHIÊN GÁC ĐÊM XUÂN

NHẠC & LỜI

của

*Nguyễn-văn-Đông*

**Bạn TRẦN-VĂN-TRẠCH:**

Các nhạc phẩm của NGUYỄN-VĂN-ĐÔNG là những tiếng lòng thiết tha thành khẩn làm cho tôi mến Nhà nhạc sĩ đó, tuy son trẻ nhưng nhiều sống thực.

Tango Habanera



Đón giao thừa một phiên gác đêm Chào xuân đến súng xa vang



rần. Xúc hoa tàn rơi trên băng súng, ngừ rừng pháo tung



bay, ngừ đầu hoa lá rơi. Bấy nhiêu tình là bao nước



sống. Trời thương như cũng vương mây hồng. Trách chi người đem thân giúp



nước, đôi làn nhớ bóng khuôn, gương cười hái hoa xuân.



- Ngồi ngắm mây nóc chòi canh, mơ rằng đây mái nhà

*Soft ...*



tranh, mà ước chiếc bánh ngày xuân cùng hương khói vương niềm

*A Tempo*



thương. Ước mong nhiều đời không bấy nhiêu Vì mơ ước trắng như mây



chiều. Tui duyên người năm năm tháng tháng mong chờ ánh xuân



song, ngò đầu đêm cứ đi. Chốn biên thù này xuân lối



chi? Tinh linh chiến khác chi bao người. Nếu xuân về tang thương khắp

*FINE*



lối, thương này khó cho voi thì đừng đến xuân ơi!



## Lai lịch bài "Phiên Gác Đêm Xuân"

(trích bài phỏng vấn NS Nguyễn Văn Đông của Hoàng Lan Chi)

Vào năm 1956, đơn vị tôi đóng quân ở Chiến khu Đồng Tháp Mười, được xem là mặt trận tiên tiêu nóng bỏng vào thời bấy giờ. Khi ấy, tôi mang cấp bậc Trung úy, mới 24 tuổi đời, còn bạch diện thư sinh. Tuy hồn vẫn còn xanh nhưng tâm tình đã nung trong lửa chín ở quân trường. Chính tại Đồng Tháp Mười, vùng đất địa linh nhân kiệt, đã gợi hứng cho tôi sáng tác những bản hùng ca như Súng Đạn, Vui Ra Đi, một thuở được hát vang trong Chiến dịch Thoại Ngọc Hầu. Rồi tiếp sau đó là các bản nhạc Phiên Gác Đêm Xuân, Chiều Mưa Biên Giới, Sắc Hoa Màu Nhớ được ra đời cũng tại vùng đất thiêng này. Khi đi vào vùng hỏa tuyến, là chàng trai trẻ độc thân, với một mối tình nho nhỏ thời học sinh mang theo trong ba-lô, tôi bước nhẹ tênh vào cuộc chiến đầu đời.

Ngày đó Đồng Tháp Mười còn là đồng không mông quạnh, lau sậy ngút ngàn, dân cư thưa thớt, sông co cụm trên những gò đất cao giữa vùng đồng lầy nước nổi quanh năm. Người ở hậu phương lúc bấy giờ nhìn về Đồng Tháp Mười như là vùng đất bí hiểm với những huyền thoại Lúa Ma nuôi quân đánh giặc, về Tổng Đốc Bình Kiều, Thiên Hộ Vương thời công Pháp qua những trận đánh lầy lừng ở Gãy Cờ Đen, Gò Tháp mà chiến tích được tạc vào bia đá ở Tháp Mười Tầng còn lưu lại đến ngày nay. Mùa xuân năm đó, đơn vị tôi đóng trên Gò Bắc Chiêng, có tên là Mộc Hóa, nằm sát biên giới Việt Nam-Campuchia, sau này là Tỉnh lỵ Kiến Tường. Đơn vị của tôi đã có những cuộc giao tranh đẫm máu vào những ngày giáp tết trên những địa danh Ấp Bắc, Kinh 12 và tuyến lửa Thông Bình, Cái Cái, Tân Thành. Dù vậy, mùa xuân vẫn có cánh én bay về trên trận địa và hoa sen Tháp Mười vẫn đua nở trong đầm dù bị quần thảo bởi những trận đánh ác liệt. Cứ mỗi độ xuân về, sông Vàm Cỏ lại mang về từng đàn tôm cá từ biển hồ Tông Lê

Sáp, vượt vũ môn theo đám lục bình trôi về vùng Tam Giác Sắt, như nhắc nhở Bộ Tư Lệnh Tiền Phương Đồng Tháp Mười lập danh sách cho những người được về quê ăn Tết. Vì còn độc thân nên tên tôi được ưu tiên ghi vào Sổ Nhật Ký Hành Quân và ở lại đơn vị trong những ngày Tết. Dù không ai nghĩ có đánh nhau ngày đầu năm nhưng quân lệnh phải được tuân hành nghiêm chỉnh. Trước ba ngày Tết, tôi được lệnh lên chốt tiền tiêu, tăng cường cho cứ điểm, mang theo chiếc ba-lô với chút hành trang lương khô, cùng tấm ảnh của người em gái hậu phương, cũng là cơ duyên sau đó để tôi viết nên bài tình ca Sắc Hoa Màu Nhớ.

Tiền đồn cuối năm, đêm 30 Tết, trời tối đen như mực, phút giao thừa lạnh lẽo hắt hiu, không bánh chưng xanh, không hương khói gia đình. Tôi ngồi trên tháp canh quan sát qua đêm tối, chỉ thấy những bóng tháp canh mờ nhạt bao quanh khu yếu điểm như những mái nhà tranh, chập chờn dưới đóm sáng hỏa châu mà mơ màng về mái ấm gia đình đoàn tụ lúc xuân sang. Thay cho lời chúc Tết là tiếng keng đánh cùm canh và tiếng hô mật khẩu lên phiên gác. Vào đúng thời điểm giao thừa, ngọn đèn bão dưới chiến hào thấp sáng lên như đón chào năm mới thì cũng là lúc những tràng súng liên thanh nổ rền từ chốt tiền tiêu. Khi ấy vào buổi tinh mơ của trời đất giao hòa, vạn vật như hòa quyện vào trong tôi, có hồn thiêng của sông núi, có khí phách của tiền nhân. Tôi nghe tâm hồn nghệ sĩ của mình rộn lên những xúc cảm lạ thường, làm nảy lên những cung bậc đầu tiên của bài Phiên Gác Đêm Xuân:

*“Đón giao thừa một phiên gác đêm  
chào Xuân đến súng xa vang rền.  
Xác hoa tàn rơi trên bóng súng  
ngờ rằng pháo tung bay  
ngờ đâu hoa lá rơi...”*  
Rồi mơ ước rất đời thường:  
*“Ngồi ngắm mấy nóc chòi canh  
mơ rằng đây mái nhà tranh  
mà ước chiếc bánh ngày xuân  
cùng hương khói vương niềm thương...”*

Bài Phiên Gác Đêm Xuân được ra đời trong hoàn cảnh như thế, cách đây nửa thế kỷ, đánh dấu một chuỗi sáng tác của tôi về đời lính như Chiều Mưa Biên Giới, Mây Dặm Sơn Khê, Sắc Hoa Màu Nhớ, Khúc Tình Ca Hàng Hàng Lốp Lốp, Xin Đùng Trách Anh, Lá Thư Người Lính Chiến, Anh Trước Tôi Sau, Lời Giã Biệt... vân vân. Sau ngày 30 tháng Tư năm 75, các bản nhạc này cùng chung số phận tan tác như cuộc đời chìm nổi của tôi.